| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUAN HÓA**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 84/2024/QĐST-HNGĐ | *Quan Hóa, ngày 22 tháng 11 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân - gia đình thụ lý số 85/2024/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị L – Sinh năm: 1991

Bị đơn: Anh Hà Văn T - Sinh năm: 1979

Cùng trú tại địa chỉ: Bản Giá, xã Phú Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị và anh Hà Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về hôn nhân: Chị Hà Thị L và anh Hà Văn T thuận tình ly hôn.

**2.2**. Về con chung: Giao 03 (ba) con chung là cháu Hà Thu Thuỷ - sinh ngày:18/04/2011; cháu Hà Thuỳ Dương - sinh ngày: 08/07/2013 và cháu Hà Thị Mai Hương - sinh ngày: 26/05/2017 cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/01 cháu, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

**2.3**. Về tài sản chung và công, nợ chung: Chị L và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

**3.** Về án phí: Chị L và anh T đều thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường) sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên chị Hà Thị L và anh Hà Văn T được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

*- Các đương sự;*
*- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;*
*- VKSND huyện Quan Hóa (02 bản);*
*- Chi cục THADS huyện Quan Hóa, T. Thanh Hóa;*
*- UBND X. Phú Xuân, H. Quan Hóa, T. Thanh Hóa;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**Phạm Văn Hùng**